

**CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG THƯƠNG MẠI SÔNG HỒNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG THƯƠNG MẠI SÔNG HỒNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SONG HONG TRADING MEDIA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SONG HONG TRADING MEDIA CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109319612

**3. Ngày thành lập:** 25/08/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Nhà số 5, TM1B-5 dãy 5, The Manor Central Park, Đại lộ Chu Văn An, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                                                        | 8230(Chính) |
| 2.  | Cổng thông tin<br>Trừ hoạt động báo chí                                                                                                                                                                                                                                                          | 6312        |
| 3.  | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                                                                                         | 7320        |
| 4.  | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7310        |
| 5.  | Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình<br>Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (không bao gồm sản xuất phim)<br>(Không bao gồm hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các chương trình phát thanh, truyền hình thời sự - chính trị) | 5911        |
| 6.  | Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình<br>Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video                                                                                                                                                             | 5913        |
| 7.  | Hoạt động nhiếp ảnh                                                                                                                                                                                                                                                                              | 7420        |
| 8.  | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí<br>Trừ hoạt động của nhà báo độc lập                                                                                                                                                                                                                  | 9000        |
| 9.  | In ấn<br>(Trừ hoạt động nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                            | 1811        |
| 10. | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                                                                                                                         | 1812        |
| 11. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                                                                                              | 7990        |
| 12. | Hoạt động chiếu phim                                                                                                                                                                                                                                                                             | 5914        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 13. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>(Không bao gồm hoạt động đấu giá)<br>Chi tiết: Hoạt động thương mại điện tử                                                                                                                                                                        | 4791 |
| 14. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...;                                                                                              | 4799 |
| 15. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại<br>- Đào tạo tự vệ;<br>- Đào tạo về sự sống;<br>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;<br>- Dạy máy tính.                                                                                                      | 8559 |
| 16. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 8560 |
| 17. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                      | 4761 |
| 18. | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                    | 4762 |
| 19. | Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                    | 4763 |
| 20. | Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                      | 4764 |
| 21. | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4641 |
| 22. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác<br>- Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh<br>- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện<br>- Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm<br>- Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao | 4649 |
| 23. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                           | 4651 |
| 24. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                            | 4652 |
| 25. | Bán buôn tổng hợp<br>trừ mặt hàng Nhà nước cấm                                                                                                                                                                                                                                                                | 4690 |
| 26. | Hoạt động xuất bản khác<br>Chi tiết: Xuất bản trực tuyến catalog; ảnh, bản khắc và bưu thiếp; thiệp chúc mừng; mẫu đơn; áp phích quảng cáo, các bản sao chép tác phẩm nghệ thuật; tài liệu quảng cáo và các tài liệu khác;                                                                                    | 5819 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên        | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức               | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | LƯƠNG THỊ THANH HUYỀN | Số 21 Ngách 59 ngõ 43 Phố Chùa Bộc, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 200.000.000           | 20,000    | 001173011893                                                                                                                                      |         |
| 2   | NGUYỄN THỊ THU UYÊN   | Số 95 Ngách 173/68 Phố Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam    | 500.000.000           | 50,000    | 027176000374                                                                                                                                      |         |
| 3   | NGUYỄN MẠNH CƯỜNG     | Số nhà 197, Tổ 9, Phường Trung Sơn, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam                   | 300.000.000           | 30,000    | 037089004931                                                                                                                                      |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU UYÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/08/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 027176000374

Ngày cấp: 19/09/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 95 Ngách 173/68 Phố Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 95 Ngách 173/68 Phố Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội